



BÀI 9

HÀNH TRANG CUỘC SỐNG



TRI THỨC NGỮ VĂN



1. Biểu đồ, sơ đồ trong văn bản thông tin



Các biểu đồ, sơ đồ giúp các thông tin trong văn bản trở nên cụ thể, trực quan, đồng thời cho thấy mối quan hệ logic giữa các thông tin.

Có nhiều dạng biểu đồ, sơ đồ: biểu đồ hình tròn thể hiện vòng tuần hoàn các sự vật, hiện tượng; sơ đồ Venn dùng để so sánh ...



2. Bài luận về bản thân

Là một bài văn nghị luận, thể hiện quan điểm, chủ kiến của người viết, có lập luận chặt chẽ và bằng chứng thuyết phục

Viết 1 bài luận về bản thân là thực hành việc nhìn lại chính mình, tự ý thức về giá trị của mình.



Văn bản 1: VỀ CHÍNH CHÚNG TA

(Trích 7 bài học hay nhất về vật lý)

Các-lô Rô-ve-li (Carlo Rovelli)

I. Hình thành tri thức

1. Tác giả



Sinh năm 1956 ở Italya, nhưng chủ yếu làm việc ở Mỹ và Pháp

Nhà vật lý học lý thuyết, nhà văn

I. Hình thành tri thức



Nghiên cứu của ông tập trung vào lĩnh vực hấp dẫn lượng tử

Ông có tri thức tổng hợp rộng lớn và cái nhìn toàn diện sâu sắc về vũ trụ và đời sống.

1. Hình thành tri thức

2. Tác phẩm

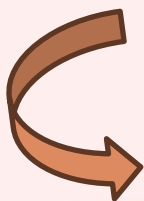
**** Về chính chúng ta được trích từ 7 bài học hay nhất về vật lí.***

- Sách được xuất bản đầu tiên vào năm 2014
- Được dịch sáng 41 thứ tiếng và được đông đảo bạn đọc đón nhận
- Cuốn sách mang mang tính chất triết lí học về thế giới và con người
- Thể loại: văn nghị luận

II. Khám phá văn bản

1. Quan niệm của tác giả và các luận điểm chính trong văn bản

- Tác giả đã nêu một loạt câu hỏi về vị trí, vai trò của con người trong thế giới vô tận.



Cách đặt vấn đề gợi sự tò mò, kích thích suy nghĩ của tác giả, gây ấn tượng mạnh với người đọc

II. Khám phá văn bản

1. Quan niệm của tác giả và các luận điểm chính trong văn bản

- Quan điểm của tác giả: *“Tôi đã trình bày thế giới trông như thế nào dưới ánh sáng khoa học, và chúng ta cũng là một phần của cái thế giới ấy”*



Quan điểm rõ ràng, ngắn gọn → Là quan điểm của một nhà khoa học.

2. Những lí lẽ bằng chứng được sử dụng trong văn bản.



Sự tồn tại của chúng ta chỉ là một phần của vũ trụ



Tri thức của chúng ta chung quy đều phản ánh thế giới



Các giá trị đạo đức của chúng ta, cảm xúc của chúng ta, tình yêu của chúng ta cũng là một phần của tự nhiên.

a. Luận điểm 1. Sự tồn tại của chúng ta chỉ là một phần của vũ trụ

Lí lẽ

Chúng ta là cá nút trong một mạng lưới

Lí lẽ

Chúng ta được làm ra từ những nguyên tử, cùng những tín hiệu ánh sáng, giống như nguyên tử ... Các thiên hà

b. Luận điểm 2. Tri thức của chúng ta chung quy đều phản ánh thế giới.

Lí lẽ

+ Mọi vật đều không ngừng tương tác với nhau, và khi làm thế, mỗi người trong chúng ta đều mang theo cái dấu vết của cái mà ta đã tương tác và theo nghĩa ấy, mọi vật không ngừng trao đổi thông tin về nhau

+ Chất liệu căn bản làm nên tư duy của chúng ta là tập hợp vô cùng phong phú các thông tin được tích lũy, trao đổi và không ngừng được xây dựng kĩ lưỡng.

b. Luận điểm 2. Tri thức của chúng ta chung quy đều phản ánh thế giới.

Bằng chứng

Một giọt mưa chứa thông tin về sự hiện diện của một đám mây trên trời, một tia sáng chứa thông tin về màu sắc của chất đã gửi nó đến mắt ta... tích lũy từ trải nghiệm của tôi.

c. Luận điểm 3. Các giá trị đạo đức của chúng ta, cảm xúc của chúng ta, tình yêu của chúng ta cũng là một phần của tự nhiên.

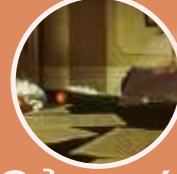
LÍ LẼ, BẰNG CHỨNG



Thực tại của chúng ta là những giọt nước mắt, nụ cười....



Thực tại của chúng ta được làm nên từ xã hội của chúng ta



Cảm xúc nhờ âm nhạc, đàn cải tiến thức



Liệt kê, điệp từ giúp câu văn giàu hình ảnh, nhấn mạnh vấn đề cụ thể

HỆ THỐNG LUẬN ĐIỂM,
LUẬN CỨ RÕ RÀNG,
THUYẾT PHỤC LÀM RÕ
QUAN ĐIỂM

tác giả thể hiện quan điểm về thế giới với tư cách:

+ nhà khoa học => vấn đề được nhìn nhận khách quan, chân thực, thuyết phục

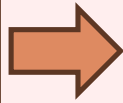
+ nhà triết học -> suy tư, cắt nghĩa về bản chất của thực tại, về mối quan hệ giữa con người và thực tại => sự nhỏ bé của con người trước sự lớn lao, kì vĩ và vẻ đẹp tuyệt đối của thực tại.

CÁC BIỆN PHÁP TU TỪ, CÁC YẾU TỐ MIÊU TẢ, BIỂU CẢM GIÚP HÌNH DUNG RÕ VẤN ĐỀ, GIÚP VĂN BẢN NGHỊ LUẬN UYỂN CHUYỂN, SINH ĐỘNG, HẤP DẪN, THUYẾT PHỤC.

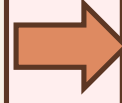
3. Mỗi quan hệ giữa con người và thực tại, khả năng nhận thức thế giới của con người.

Tác giả là một nhà vật lý học thiên văn, đồng thời là một nhà triết lý học.

Tác giả là
một nhà vật
lý học thiên
văn



Thể hiện quan
điểm về thế giới
với tư cách một
nhà khoa học, góc
nhìn khoa học.

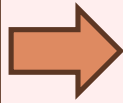


Vấn đề
được nhìn
nhận khách
quan, chân
thực

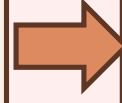
3. Mỗi quan hệ giữa con người và thực tại, khả năng nhận thức thế giới của con người.

Tác giả là một nhà vật lí học thiên văn, đồng thời là một nhà triết lí học.

Tác giả còn
là một nhà
triết học



Thể hiện suy tư, cắt
nghĩa về bản chất
của thực tại, mối
quan hệ giữa con
người và thực tại

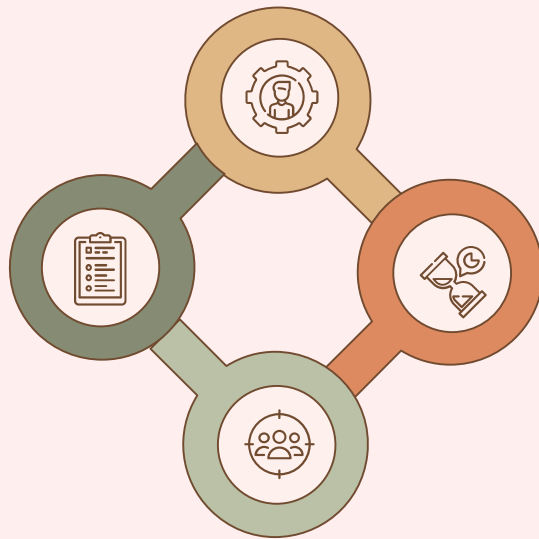


Nhận rõ sự
nhỏ bé của con
người trước sự
kì vĩ lớn lao và
vẻ đẹp tuyệt
đối của thực tại

III. TỔNG KẾT

1. Nội dung

Văn bản đã trình bày quan điểm của tác giả về mối quan hệ chặt chẽ của con người với tự nhiên, vị trí của con người trong tự nhiên; chứa đựng những suy tư mang tính chất triết học về thế giới và con người



2. Nghệ thuật

Lập luận chặt chẽ, lí lẽ, dẫn chứng thuyết phục; Ngôn ngữ chính xác mà giàu hình ảnh, biểu cảm, hấp dẫn nhờ sử dụng linh hoạt, hiệu quả các biện pháp tu từ so sánh, điệp cấu trúc, liệt kê và các yếu tố miêu tả, biểu cảm.